

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

-----□□□□-----

VŨ THỊ THẢO

HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC TỰ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

HÀ NỘI, 2025

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Người hướng dẫn khoa dẫn: 1.;
2.

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp trường

Địa điểm: Phòng bảo vệ Luận án Tiến sĩ Tại nhà Trường
Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

Thời gian: Vào hồi giờ ngày ... tháng ... năm 2025

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam.**
- Thư viện Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội**

MỞ ĐẦU

Tính cấp thiết của Đề tài Luận án

Trong bối cảnh toàn cầu hoá như hiện nay, các trường đại học trong nước không chỉ cạnh tranh với nhau, mà còn với các trường trong khu vực và trên thế giới. Khi tiến bộ khoa học, công nghệ diễn ra với tốc độ chóng mặt sẽ rất khó khăn trong việc dự báo tương lai của giáo dục-đào tạo, thì với bản chất linh hoạt của mình, đại học tư thục có nhiều ưu điểm nổi trội trong quá trình phát triển giáo dục của mỗi quốc gia. Khi mà nền kinh tế của Việt Nam đang phát triển với tốc độ cao, nhu cầu về nguồn nhân lực đang đặt ra rất lớn, thì sự phát triển của hệ thống đại học tư thục đã góp phần giảm áp lực về đào tạo nhân lực cho xã hội và đặc biệt đã chia sẻ gánh nặng chi phí cho giáo dục đại học ngày càng tăng của Chính phủ. Đồng thời, hệ thống này cũng mở rộng tiếp cận giáo dục đại học đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội chia sẻ năng lực tuyển sinh của các trường đại học công lập. Thực tế cho thấy đóng góp của đại học tư thục cho sự phát triển của hệ thống giáo dục đại học là không chỉ giảm áp lực về chi ngân sách của Nhà nước, mà còn góp phần đa dạng hoá hệ thống giáo dục, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của một quốc gia. Tài chính là một nguồn lực rất quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của giáo dục, trong đó có giáo dục đại học. Thực tiễn chứng minh tài chính là nhân tố rất quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đại học, vì nguồn tài chính là cơ sở để các trường đại học đầu tư phát triển các nguồn lực khác như con người, cơ sở vật chất. Quản lý tài chính trong các trường đại học nói chung và đại học tư thục nói riêng có vai trò quan trọng, ảnh hưởng tới chất lượng đào tạo sinh viên ra trường - nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quản lý tài chính trong các trường đại học còn ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống cán bộ giảng viên, những người phục vụ trong nhà trường, cũng như ảnh hưởng đến đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy. Không một quốc gia nào dù giàu đến đâu cũng không thể duy trì một nền giáo dục đại học miễn phí hoặc nhà nước bao cấp cho toàn bộ hệ thống giáo dục đại học.

Sự khác biệt cơ bản giữa các trường đại học tư với đại học công là nguồn đầu tư không phải từ nhà nước; Khó khăn thách thức chung là quy mô tuyển sinh giảm, kinh phí cho nghiên cứu khoa học hạn hẹp, chất lượng giáo dục chưa đáp ứng nhu cầu xã hội, còn khoảng cách so với các nền giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới. Công tác quản lý tài chính tại

các trường đại học tư thục trong những năm vừa qua đã được hoàn thiện, tăng tính chủ động linh hoạt đáp ứng nhu cầu đào tạo chất lượng của nhà trường. Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã làm tốt khâu lập kế hoạch; Phân bổ chỉ tiêu cho công tác đào tạo nghiên cứu; Phân cấp quản lý,... Qua đó nhà trường đã mở rộng được quy mô đào tạo và đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy và nghiên cứu.

Tuy nhiên, công tác quản lý tài chính của một số trường đại học tư thục còn hạn chế về nguồn kinh phí thường xuyên, chi trả cho đề tài, lương phụ cấp cán bộ giảng viên, đầu tư cho trang thiết bị giảng dạy, nguồn thu từ đào tạo; Chậm thay đổi định mức cho cán bộ giảng dạy nghiên cứu. Cách tính thù lao cho cán bộ tham gia giảng dạy cũng như nghiên cứu khoa học như vậy khó có thể giữ được người giỏi hay thu hút được nhân tài. Lương cán bộ giảng dạy thấp dẫn tới chất lượng giảng viên thấp, chất lượng giảng viên thấp dẫn tới chất lượng sinh viên ra trường thấp, nhà trường yếu thế cạnh tranh dẫn tới các nguồn sự nghiệp thấp,...

Trong bối cảnh hiện nay, cơ chế chính sách, quy định luật pháp của Nhà nước đã có nhiều thay đổi cùng với hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, một số kết quả, nghiên cứu không còn phù hợp. Vì vậy, cần phải nghiên cứu chuyên sâu để đưa ra giải pháp phù hợp với yêu cầu quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

Từ thực tế trên đây, kế thừa những vấn đề lý luận và yêu cầu của thực tiễn trong quản lý tài chính các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội thời gian qua, Tác giả lựa chọn Đề tài **“Hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường Đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội”** làm Luận án Tiến sĩ có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay đối với các cơ sở đào tạo ở nước ta.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1 TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1.1 Các công trình nghiên cứu trong nước

Một số nghiên cứu liên quan đến hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của các trường đại học, trong đó có trường đại học tư thục

Một số nghiên cứu liên quan đến quản lý tài chính các trường đại học nói chung, đại học tư thục nói riêng

1.1.2 Các công trình nghiên cứu quốc tế

1.2 TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN

1.2.1 Những kết quả nghiên cứu

- Các nghiên cứu trong nước và nước ngoài đã làm sáng tỏ bản chất pháp lý của cơ sở giáo dục tư thục không phải là doanh nghiệp mà là đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và có thể hoạt động vì mục đích lợi nhuận.

- Các kết quả nghiên cứu đều cho thấy cần thay đổi tổ chức tài chính, tăng cường sự tham gia của các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, của xã hội dưới hình thức chia sẻ chi phí của các hộ gia đình và sự quản lý vĩ mô của Nhà nước.

- Các nghiên cứu đã chỉ ra ngoài những thuận lợi, các trường đại học tư thục cũng có những khó khăn về nguồn lực tài chính trong việc phát triển khuôn viên, đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

- Tại một số quốc gia, các đối tượng thuộc đại học công hay tư đều được nhận nguồn kinh phí hỗ trợ dành cho sinh viên, các giảng viên và nguồn đầu tư từ nhà nước.

- Để tháo gỡ khó khăn cho các trường đại học tư thục rất cần sự hỗ trợ thiết thực, hiệu quả từ chính sách của Nhà nước, đó là trường ngoài công lập hoạt động vì lợi nhuận, trường ngoài công lập phi lợi nhuận và ngoài công lập bán lợi nhuận.

1.2.2 Khoảng trống nghiên cứu

- Các nghiên cứu về hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục trong thời gian qua, chủ yếu tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp vĩ mô mà chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu để đề xuất các giải pháp mang tính vi mô gắn với

điều kiện cụ thể của các trường đại học tư thục trên phạm vi một địa phương.

- Qua nghiên cứu các công trình khoa học có liên quan đến các trường đại học tư thục của các tác giả trong và ngoài nước, Nghiên cứu sinh thấy rằng các công trình được công bố dưới dạng đề tài khoa học, các sách tham khảo, các luận án Tiến sĩ chủ yếu nghiên cứu liên quan đến đại học công lập ở Việt Nam, việc nghiên cứu liên quan đến đại học tư thục còn rất hạn chế.

- Về tự chủ và trách nhiệm giải trình, các công trình nghiên cứu cho thấy mặc dù chủ trương của Nhà nước cho phép các cơ sở giáo dục đại học tư chủ và chịu trách nhiệm xã hội, nhưng hiện nay các trường đại học nói chung, trường đại học tư thục nói riêng vẫn chưa được đảm bảo tự chủ thực sự khi các cơ quan quản lý nhà nước vẫn can thiệp vào vấn đề tuyển sinh, chương trình đào tạo, tài chính,... Đặc biệt đối với đại học tư thục rất cần được tự chủ hoàn toàn về vấn đề tổ chức các hoạt động đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, mở ngành nghề để đảm bảo đào tạo thích ứng với thị trường, đáp ứng nhu cầu xã hội.

1.2.3 Định hướng nghiên cứu của Luận án

- Mặc dù Luật giáo dục đại học có hiệu lực từ ngày 01/01/2013 đã bước đầu đưa ra khái niệm pháp lý về cơ sở giáo dục hoạt động vì lợi nhuận và không vì lợi nhuận, nhưng đến nay vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu về đầy đủ về nguyên tắc, cơ chế hoạt động và quản lý tài chính của từng loại mô hình để đề xuất xây dựng chính sách hợp lý cho cả hai loại hình này.

- Về cơ chế tài chính đối với trường đại học tư thục, thật khó để các nhà đầu tư chịu chi tiền đầu tư và tài trợ cho trường đại học tư thục phi lợi nhuận nên nghiên cứu về cơ chế, chính sách tài chính hợp lý cũng như công tác quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay nhưng vẫn còn rất ít công trình nghiên cứu về vấn đề này.

- Các công trình nghiên cứu về đại học tư thục mới chủ yếu phân tích một số khía cạnh khác nhau về mô hình đại học tư thục, chất lượng đào tạo, trường sở, đội ngũ giảng viên, vấn đề đầu tư tài chính, học phí,..., hầu hết chỉ dừng lại ở góc độ tranh luận, nêu quan điểm cá nhân hay khai thác thông tin nên chưa góp phần hệ thống hóa thành cơ sở lý luận để đặt nền móng cho việc xây dựng, bổ sung và hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục nói chung và trên địa bàn thành phố Hà Nội nói riêng.

Vì những khoảng trống nói trên, Nghiên cứu sinh đã chọn đề tài nghiên cứu làm Luận án “*Hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội*”. Tác giả nhận thấy đề tài nghiên cứu rất thiết thực, một mặt tiếp thu những kết quả đã nghiên cứu trong nước cũng như quốc tế, mặt khác góp phần vào việc hoàn thiện công tác quản lý tài chính đối với các trường đại học tư thục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện, trong đó có đào tạo và nghiên cứu khoa học.

CHƯƠNG 2

CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.1 TỔNG QUAN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.1.1 Khái quát về quá trình phát triển các trường đại học tư thục ở nước ta

2.1.1.1 Khái niệm trường đại học tư thục

Trường đại học là một trong các cơ sở giáo dục đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đào tạo trình độ chuyên môn cao và kỹ năng cho người lao động; Có chức năng nghiên cứu, phục vụ xã hội và cộng đồng; Có trách nhiệm bảo tồn và chuyển giao những giá trị tinh thần qua nhiều thế hệ; Kiến tạo tri thức mới để đóng góp cho sự phát triển của xã hội và tiến bộ của nhân loại. Loại hình cơ sở giáo dục đại học bao gồm các cơ sở giáo dục đại học công lập do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và là đại diện chủ sở hữu; Cơ sở giáo dục đại học tư thục do nhà đầu tư trong nước hoặc nước ngoài đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động.

2.1.1.2 Quá trình phát triển các trường đại học tư thục ở nước ta

Hệ thống chính sách phát triển đại học tư thục của Việt Nam. Đảng và Nhà nước chủ trương xã hội hóa, đổi mới giáo dục đã đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của nhân dân và yêu cầu phát triển đất nước. Luật Giáo dục năm 2005 và Nghị định số 75/2006/NĐ – CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ hướng dẫn Luật Giáo dục năm 2005 đã quy định “Cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được tổ chức theo các loại hình là công lập, dân lập và tư thục”. Luật Giáo dục đại học năm 2012, tại khoản 2 Điều 7 quy định “Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam được tổ chức theo các loại hình: cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc sở hữu nhà nước, do Nhà nước đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất và cơ sở giáo dục đại học tư

thực thuộc sở hữu của tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức kinh tế tư nhân hoặc cá nhân, do tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức kinh tế tư nhân hoặc cá nhân đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất”.

2.1.2 Phân loại các trường đại học tư thực

Qua nghiên cứu loại hình trường đại học tư thực, xét về phương diện kinh tế thị trường trên thế giới có thể phân chia đại học tư thực thành hai loại, đó là:

- Loại hình đại học tư thực phi lợi nhuận.
- Loại hình đại học tư thực hoạt động vì lợi nhuận.

2.2 VAI TRÒ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.2.1 Các trường đại học tư thực góp phần đa dạng hoá các loại hình giáo dục và đóng góp đổi mới sáng tạo

2.2.2 Cung cấp nguồn nhân lực cho đất nước và nền kinh tế

2.3 HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.3.1 Khái quát về tài chính và hoàn thiện quản lý tài chính

2.3.1.1 Khái niệm về quản lý tài chính

Quản lý tài chính trong các trường đại học tư thực là quản lý quá trình huy động, quản lý quá trình phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính thông qua việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm tra, kiểm soát hoạt động tài chính của nhà trường theo cơ chế quản lý tài chính của Nhà nước và quy định của Hội đồng trường nhằm đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

2.3.1.2 Đặc điểm hoạt động và quản lý tài chính

- Về tư cách pháp lý. Trường trường đại học tư thực có tư cách pháp nhân được nhà nước thừa nhận, có con dấu và tài khoản riêng, tổ chức và hoạt động tuân theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn, hoạt động theo điều lệ, được đầu tư, mở rộng mô hình hoạt động, ngành nghề đào tạo theo các văn bản quy phạm pháp luật quy định.

- Trường đại học tư thực được tổ chức theo mô hình doanh nghiệp, đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất đối với trường đại học tư thực vì lợi nhuận, hội đồng quản trị là cơ quan có quyền cao nhất đối với trường đại học tư thực không vì lợi nhuận.

- Về cơ sở vật chất, nguồn tài chính. Trường đại học tư thực có nguồn tài chính do những cổ đông góp vốn thành lập, từ nguồn lợi nhuận thu được trong quá trình hoạt động.

- Trường đại học tự thực hoạt động theo mô hình lợi nhuận hoặc phi lợi nhuận.

- Đặc điểm và nguyên tắc quản lý tài chính.

2.3.2 Nội dung hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tự thực

2.3.2.1 Khái niệm hoàn thiện quản lý tài chính các trường đại học tự thực

Là việc quản lý các hoạt động sử dụng tài sản và nguồn lực một cách hiệu quả để đạt được các mục tiêu tài chính và được thực hiện trên mạng lưới chuyển đổi trung gian được gọi là hệ thống tài chính.

2.3.2.2 Hệ thống cơ chế, chính sách, quy chế liên quan đến quản lý tài chính

Các cơ chế chính sách của Nhà nước bao gồm Luật Giáo dục, Luật Kế toán và các Nghị định, Quy chế,... đã quy định liên quan đến hoạt động và quản lý tài chính của các trường đại học tự thực, như:

- Trường đại học có tên bằng tiếng Việt và tên giao dịch quốc tế bằng tiếng nước ngoài được dịch theo quy định thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các thành viên góp vốn của trường đại học tự thực;

- Hội đồng quản trị được thành lập ở trường đại học tự thực theo quy định tại Điều 17 của Luật Giáo dục đại học;

- Trường đại học thực hiện các quy định về nguồn tài chính; Học phí, lệ phí tuyển sinh; Quản lý tài chính; Quản lý và sử dụng tài sản theo quy định tại Chương X của Luật Giáo dục đại học và các quy định liên quan.

2.3.2.3 Nguyên tắc quản lý tài chính

- Trường đại học tự thực thực hiện chế độ tài chính công khai, kế toán, kiểm toán, thuế và công khai tài chính theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, trường đại học tự thực lập dự toán thu, chi và mở sổ sách kế toán theo dõi thu, chi theo các nguồn vốn hình thành và tài sản nhà trường.

- Trường đại học tự thực nếu có sử dụng ngân sách nhà nước được Nhà nước giao nhiệm vụ gắn với nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Giá trị tài sản tích lũy được trong quá trình hoạt động của cơ sở giáo dục đại học tự thực và giá trị của các tài sản được tài trợ, ủng hộ, hiến

tặng cho cơ sở giáo dục đại học tư thục là tài sản chung không chia, được quản lý theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra, thanh tra việc quản lý và sử dụng đúng mục đích nguồn tài chính tại các cơ sở giáo dục đại học.

2.3.2.3 Quản lý các nguồn lực tài chính

- Nguồn thu của trường đại học tư thục
- Nguồn vốn
- Tài sản của trường đại học tư thục
- Việc chuyển nhượng quyền sở hữu phần vốn góp của thành viên góp vốn trong trường đại học tư thục

2.3.2.4 Quản lý các khoản chi

Hàng năm, Hội đồng quản trị các trường đại học tư thục quy định tỷ lệ giữa chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển.

- Chi thường xuyên
- Chi đầu tư phát triển, bao gồm xây dựng trường sở và mua sắm máy móc, trang thiết bị.

- Phần tài chính chênh lệch giữa thu và chi từ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường đại học tư thục được sử dụng theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định cụ thể

2.4 TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.4.1 Các tiêu chí định tính

- Công tác lập kế hoạch tài chính ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của trường đại học tư thục theo hướng dẫn về mẫu biểu quy định, đáp ứng yêu cầu về nội dung, phục vụ toàn bộ các hoạt động trong năm của trường đại học tư thục và chấp hành chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà Nước, cũng như Quy chế của trường đại học.

- Có các nguồn thu hợp pháp từ học phí, lệ phí, liên kết đào tạo, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... Các nguồn tài chính được quản lý và phân bổ chi tiêu đúng mục đích, đúng quy định.

- Quản lý việc huy động nguồn tài chính đối với các trường đại học tư thục gồm đưa ra các quyết định lựa chọn về quy mô nguồn lực cần huy động, cơ cấu nguồn lực tài chính cần huy động và tổ chức quản lý kết quả huy động.

- Lợi ích xã hội của đầu tư không phải việc so sánh lợi ích thu được trực tiếp mà nhà đầu tư thu được với chi phí trực tiếp mà học đã bỏ ra, mà là việc so sánh giữa lợi ích thu được và chi phí bỏ ra trên quan điểm lợi ích của nền kinh tế quốc dân.

- Một số tiêu chí tổng hợp đánh giá chất lượng hoạt động của đại học tư thực.

2.4.2 Các tiêu chí định lượng

- Chỉ số về doanh thu trong năm học của các trường đại học tư thực
- Tỷ lệ chi phí quản lý tới doanh thu
- Chênh lệch thu, chi của trường đại học tư thực.

2.5 CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

2.5.1 Các nhân tố khách quan

2.5.1.1 Yêu cầu quản lý tài chính thời đại công nghệ 4.0

2.5.1.2 Nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của xã hội

2.5.2 Các nhân tố chủ quan

2.5.2.1 Chiến lược phát triển và thương hiệu của các trường đại học tư thực

2.5.2.2 Mô hình quản trị đại học tư thực

2.6 KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ VỀ HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

2.6.1 Kinh nghiệm trong nước về hoàn thiện quản lý tài chính

- Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh.
- Trường Đại học Công nghệ Miền Đông (MIT)
- Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
- Trường Đại học Hải Phòng

2.6.2 Kinh nghiệm quốc tế về hoàn thiện quản lý tài chính

Mô hình quản lý tài chính của một số cơ sở giáo dục đại học trên thế giới, như: Các Trường đại học tại Hà Lan, Trường đại học tại Cộng hoà liên bang Đức, Trường đại học tại Phần Lan, Thụy Điển và Na Uy, Khu vực cộng đồng châu Âu, Ở châu Âu, Trường hợp Vương quốc Anh, Hoa Kỳ, Trường hợp Liên bang Nga, Hàn Quốc Đài Loan, Một số công trình nghiên cứu về quản lý và kiểm soát tài chính đối với giáo dục đại học của Molcolm Prowle và Eric Morgan, Hoàn thiện công tác quản lý đại học ở Nhật Bản.

2.6.3 Một số bài học đối với các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội

Mặc dù cách tiếp cận khác nhau, nhưng các công trình nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước liên quan đến hoàn thiện quản lý tài chính trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của các trường đại học đã đề cập tới các nội dung chính sau:

- Chính sách tạo điều kiện cho các trường đại học phát triển theo bản sắc doanh nghiệp.
- Thực hiện chính sách nới lỏng các quy định về hoạt động học thuật đối với trường đại học.
- Chính sách cho phép trường đại học thiết kế học phí linh hoạt.
- Trao quyền tự chủ đại học toàn diện cho các cơ sở giáo dục đại học.
- Các trường đại học cần đổi mới mô hình quản trị theo dạng tập đoàn hay doanh nghiệp.

CHƯƠNG 3

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1 KHÁI QUÁT CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1.1 Quá trình hình thành và phát triển các trường đại học tư thực

Mô hình đại học tư thực ở Việt Nam nói chung và thành phố Hà Nội nói riêng thời gian qua đã phát triển cả về số lượng và chất lượng, vừa đáp ứng được nhu cầu học tập ở trình độ cao ngày càng tăng của nhân dân, vừa góp phần cung ứng đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao cho mục tiêu phát triển đất nước, góp phần để Việt Nam hội nhập sâu rộng, toàn diện với thế giới. Số lượng các trường đại học tư thực khá ổn định trong giai đoạn 2018-2023, trong năm 2023 các trường đại học công lập giảm 4 trường thì các trường đại học tư thực tăng 6 trường; Tỷ trọng các trường đại học tư thực trong tổng số các trường đại học trong các năm 2018, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023 lần lượt là 27,5%; 27,4%; 27,3%; 27,3% và 27,3%, 29,5%.

3.1.2 Sức mệnh, tầm nhìn, hệ giá trị cốt lõi các trường đại học tư thực

3.1.3 Kết quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của các trường đại học tư thực

3.1.3.1 Kết quả hoạt động đào tạo

- Công tác tuyển sinh của các trường đại học tư thực.
- Công tác đào tạo của các trường đại học tư thực

3.1.3.2 Kết quả hoạt động nghiên cứu và hướng dẫn khoa học

3.2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.2.1. Quá trình phát triển các chính sách đối với đại học tư thực

- Giai đoạn 1986 – 1996.

- Giai đoạn 1997 – 2004.
- Giai đoạn 2005 – 2008.
- Giai đoạn 2009 – 2014.
- Giai đoạn 2015 – 2023.

3.2.2. Cơ chế chính sách liên quan đến quản lý tài chính và chế độ tài chính

Trong thời gian qua Nhà nước ban hành nhiều cơ chế chính sách liên quan đến quản lý tài chính và chế độ tài chính đối với các trường đại học, trong đó có Quyết định số 14/2005/QĐ-TTg ngày 17/1/2005, Quyết định số 61/2019-QĐ/TTg, ngày 14/7/2019; Quyết định số 70/2014/QĐ/TTg, ngày 10/12/2014 về Quy chế trường đại học tư thục do Thủ tướng Chính phủ ban hành,....

3.2.3. Quy định của các trường đại học tư thục về quản lý tài chính

Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đều ban hành Quy chế quản lý tài chính của trường theo quy định của Nhà nước và thành phố Hà Nội với những nội dung cơ bản, như: Quy định về thẩm quyền quản lý tài chính, nguồn tài chính và nhiệm vụ chi; Lập và thực hiện dự toán ngân sách, quản lý hoạt động thu chi; Nguyên tắc quản lý vốn và tài sản, lập và sử dụng quỹ; kế toán, kiểm toán và quyết toán tài chính, công khai tài chính; các hoạt động tài chính khác của trường.

3.3. THỰC TRẠNG SỬ DỤNG CÁC CÔNG CỤ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

3.3.1 Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tài chính

- Lập kế hoạch tài chính.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính.

3.3.2. Tổ chức công tác kế toán

- Tổ chức hệ thống sổ sách kế toán và bộ máy kế toán theo quy định của chế độ kế toán hiện hành; Mở sổ kế toán tổng hợp, sổ kế toán chi tiết để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trong kỳ và lập báo cáo tài chính theo quy định.

- Thực hiện chế độ kế toán, phổ biến các văn bản của Nhà nước và của trường về quản lý tài chính cho các đơn vị trực thuộc trường; Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Các trường đại học tư thục có đặc thù riêng về tổ chức, hoạt động được chọn kỳ kế toán năm là mười hai tháng tròn theo năm dương lịch, bắt đầu từ đầu ngày 01 tháng đầu quý này đến hết ngày cuối cùng của

tháng cuối quý trước năm sau. Khi thực hiện phải thông báo cho cơ quan quản lý ngành, cơ quan tài chính và cơ quan thuế quản lý trực tiếp biết.

- Các đơn vị chức năng của các trường đại học tự thực thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, theo định kỳ, theo kế hoạch, có thông báo trước, theo tổng thể các hoạt động liên quan đến tài chính của nhà trường; Kiểm tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng trong việc quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật. Kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách, quy định về khoa học công nghệ, công tác tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng,....

3.3.3 Quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính

3.3.3.1 Quản lý các nguồn thu

- Về nguyên tắc, tổ chức thu và quản lý nguồn thu học phí của người học theo đúng quy định hiện hành. Tổ chức thu và quản lý các loại phí sự nghiệp và dịch vụ theo đề xuất của các đơn vị trong trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt. Theo dõi, quản lý kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, kinh phí tài trợ, hợp tác theo quy định.

- Nguồn thu của trường đại học tự thực, gồm: Vốn góp của các cổ đông và nguồn tài chính bổ sung từ kết quả hoạt động hàng năm của nhà trường; Học phí, lệ phí thu từ người học theo quy định của pháp luật; Thu từ các hoạt động liên kết hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và các hoạt động lao động sản xuất, dịch vụ khác của pháp luật; Lãi tiền gửi tại Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng; Các khoản đầu tư, tài trợ, viện trợ, ủng hộ, quà tặng bằng tiền, bằng hiện vật của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Vay vốn của các ngân hàng, tổ chức tín dụng, cá nhân và các khoản thu hợp pháp khác.

- Các trường đại học tự thực trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện thu học phí theo Luật Giáo dục và các quy định của Nhà nước, Quy chế quản lý tài chính của nhà trường.

3.3.3.2 Quản lý các khoản chi

- Các trường đại học tự thực đã có quy chế hoạt động, do đó cổ đông góp vốn thì sẽ nhận được một lãi suất cố định giống như lãi suất tiết kiệm tại thời điểm cổ đông được hưởng.

- Trên cơ sở hoạt động trong năm và thực tế chênh lệch thu chi, chênh lệch thu lớn hơn chi thì được sử dụng vào các mục chi tiền lương,

phụ cấp lương, tiền công, tiền thưởng và các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.

- Nhiều trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã áp dụng việc xây dựng cơ chế, chính sách tiền lương tương ứng với nhiệm vụ và năng suất làm việc hàng năm.

- Chính sách hỗ trợ học phí. Các trường có nhiều chính sách và ưu đãi học phí nhằm thu hút thêm nhiều sinh viên theo học.

- Hầu như trường nào cũng trích doanh thu để đầu tư cho cơ sở vật chất, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên; Chi trả tiền thuê, mượn cơ sở vật chất mua sắm tài sản; Sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị, đồ dùng dạy học; Trích khấu hao Tài sản cố định; Chi trả vốn vay và lãi vốn vay.

3.3.3.3 Công tác kiểm tra, kiểm soát và công khai minh bạch kết quả tài chính

- Thực hiện chế độ báo cáo công tác tài chính, theo quy định hiện hành của Nhà nước; Định kỳ hàng năm tổng hợp số liệu lập báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo tình hình tăng giảm, khấu hao tài sản cố định, báo cáo thuế,... theo quy định của Bộ Tài chính; Lập bảng biểu, báo cáo cho từng hoạt động cụ thể theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính tại các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện việc thanh quyết toán đối với tất cả hoạt động trong toàn trường theo đúng quy định hiện hành; Tổ chức kiểm tra định kỳ hàng năm hoặc đột xuất việc thanh, quyết toán các khoản thu, chi đối với các đơn vị, tổ chức kinh doanh, dịch vụ, trực thuộc trường theo đúng quy định hiện hành; Thực hiện việc kiểm tra, giám sát về chi phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm tài sản, trang thiết bị của trường.

3.4 PHÂN TÍCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN CƠ SỞ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Tác giả đã thực hiện điều tra, khảo sát ý kiến về nội dung, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý tài chính của các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội với đối tượng là các nhà quản lý, chuyên gia tại một số trường đại học tư thục. Nội dung của phiếu điều tra, khảo sát không quá phức tạp cho người được phỏng vấn dễ hiểu, dễ trả lời bằng cách đánh dấu x vào ô trống. Cuộc điều tra, khảo sát áp dụng phương pháp phát phiếu cho người được phỏng vấn. Tác giả trực tiếp triển khai, đồng thời có sự hỗ trợ của một số giảng viên, cán bộ quản lý tại một số trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội. Việc điều tra, khảo sát sẽ đảm bảo tính cụ thể, xác thực cũng như tạo nên tính khép kín

của quá trình nghiên cứu, giúp cho việc phát hiện các vấn đề khác nhau phát sinh trong thực tiễn quản lý tài chính của các trường đại học tư thục.

Tác giả thực hiện với 300 phiếu điều tra và thu về 290 phiếu hợp lệ, kết quả cho thấy: Việc ban hành các văn bản, quy định về quản lý tài chính của trường thì nội dung tính đầy đủ; Rõ ràng, dễ hiểu với 270 phiếu; Công khai, dân chủ với 260 phiếu là hai tiêu chí được đánh giá cao nhất. Mức thu học phí của trường thì nội dung tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý, chi phí khấu hao và tính đủ tiền, chi phí trực tiếp được đánh giá cao với số phiếu lần lượt là với 290 phiếu và 280 phiếu. Với câu hỏi mức thu học phí của trường dựa trên các yếu tố nào? Thì câu trả lời chất lượng giảng dạy, đào tạo của trường và cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống phục vụ học tập được đánh giá cao với số phiếu lần lượt là 280 phiếu và 275 phiếu. Nội dung vai trò công tác quản lý tài chính đối với chất lượng đào tạo của trường được đánh giá rất quan trọng và quan trọng với số phiếu cao lần lượt là 285 phiếu và 275 phiếu. Nội dung các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý tài chính của trường thì có hai nhân tố có số phiếu cao nhất gồm cơ chế, chính sách của nhà nước liên quan đến đào tạo và quản lý tài chính với số phiếu là 270 phiếu và nhân tố yêu cầu quản lý tài chính thời đại công nghệ 4.0 với số phiếu là 250 phiếu.

3.5. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

3.5.1 Những kết quả đạt được

- Sau nhiều năm hình thành và phát triển, các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã góp phần nâng cao năng lực của hệ thống giáo dục đại học Việt Nam nói chung và của Thủ đô nói riêng, đóng góp quan trọng vào tiến trình hội nhập với giáo dục đại học quốc tế.

- Hầu hết các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã chấp hành các quy định, quy chế của Nhà nước về hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học; đã đào tạo đa ngành và đến nay đã mở khá đầy đủ các ngành phù hợp với điều kiện của trường, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, sự chuyển dịch cơ cấu ngành nghề và thị trường lao động.

- Thông qua nhiều phong trào, hội thi, cuộc vận động, đội ngũ cán bộ giảng viên các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã thực hiện tốt những chuẩn mực của đạo đức nghề nghiệp.

- Từ thực tế hoạt động có thể thấy, nguồn thu của các trường đại học tư thục có trong thời gian qua tăng trưởng qua các năm và đáp ứng cho nhu cầu chi hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường.

3.5.2 Những hạn chế

- Hệ thống pháp quy phức tạp, manh mún và thiếu đồng bộ đã ảnh hưởng đến đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý tài chính các đại học tư thực.

- Mặc dù các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội đã có sự gia tăng về số lượng và chất lượng so với giai đoạn trước, nhưng việc phát triển vẫn còn bị giới hạn bởi khung khổ pháp lý.

- Các trường đại học tư thực và các đơn vị nghiên cứu còn thiếu sự gắn kết. Các viện nghiên cứu của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội đang hoạt động độc lập với các trường đại học, với sự tách biệt giữa giảng dạy và nghiên cứu.

- Thực tế cho thấy việc thực hiện đào tạo tại các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội còn có hạn chế. Khá nhiều trường đại học tư thực tuyển sinh đầu vào chất lượng thấp, điểm chuẩn thường sát điểm sàn, thậm chí còn thấp hơn điểm sàn khi chưa có quy định điểm sàn.

- Quản lý tài chính tại một số trường đại học tư thực còn dễ xảy ra nhiều bất cập trong phân phối các khoản chi và nội dung chi. Hiệu quả quản lý tài chính chưa cao và chưa đáp ứng được như kỳ vọng của Nhà trường.

- Nguồn thu sự nghiệp của các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội chủ yếu vẫn từ học phí.

- Các trường đại học tư thực vẫn đang bị hạn chế về chỉ tiêu đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hoạt động huy động vốn từ các tổ chức tín dụng và các tổ chức, cá nhân khác nhằm hỗ trợ việc cung cấp dịch vụ giáo dục đại học theo nhu cầu của các trường ngoài tư thực còn nhiều hạn chế do chưa có văn bản hướng dẫn để tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3.5.3 Nguyên nhân của hạn chế

3.5.3.1 Nguyên nhân chủ quan

- Việc đầu tư của nhiều trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội còn mang tính dàn trải, chưa thật sự có một nghiên cứu tổng quát nào cho thấy tính hiệu quả của các khối ngành để có thể có cái nhìn tổng quan về các ngành mũi nhọn nhằm có những đầu tư tập trung.

- Một số trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội chưa huy động được tối đa các nguồn tài chính trong quá trình thực hiện quản lý tài chính tại đơn vị.

- Việc thực hiện nâng cao hiệu quả tài chính trong công tác quản lý tài chính tại các trường đã được lãnh đạo nhà trường quan tâm chỉ đạo,

song sự kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động tài chính của lãnh đạo chưa thực sâu sát.

- Với áp lực tăng thu nhập, nên hầu hết giảng viên đại học đều mong muốn vượt định mức giờ giảng theo quy định.

- Các trường đại học tự thực mức học phí không được công khai, có trường chỉ công khai mức học của từng tín chỉ. Có trường sau khi sinh viên làm thủ tục nhập trường mới công bố tiền học phí, như thế sẽ gây bất lợi trong việc lựa chọn ngành học, trường học cho sinh viên.

- Tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường còn nặng tính hình thức và mối quan hệ giữa cơ quan này với Đảng ủy, Ban giám hiệu chưa thực sự rõ ràng, nên dẫn đến tình trạng chồng chéo và thiếu hiệu quả trong quản lý và triển khai các quyết sách của nhà trường.

- Nhận thức của một bộ phận viên chức và người lao động về hoàn thiện quản lý tài chính còn hạn chế, đồng thời lãnh đạo của một số trường đại học tự thực chưa thực sự quyết liệt trong đổi mới giáo dục đại học nói chung và hoàn thiện quản lý tài chính nói riêng.

3.5.3.2 Nguyên nhân khách quan

- Lợi nhuận sau thuế của các trường đại học tự thực giảm đã ảnh hưởng đến việc nâng cao hiệu quả quản lý tài chính của các trường đại học tự thực.

- Nhà nước chưa có nhiều khoản tín dụng nào ưu đãi đại học tự thực, nên nhà trường phải huy động vốn theo thỏa thuận cao hơn lãi suất trái phiếu chính phủ và hạch toán lãi suất vào chi phí..

- Do lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo một số năm kéo dài dẫn đến hầu hết các trường đều lùi thời gian đào tạo khóa mới trễ hơn ít nhất một tháng..

- Mặc dù Nhà nước có chính sách cho vay học phí không phân biệt sinh viên trường đại học công lập hay đại học tự thực song thực tế cho thấy chính sách này vẫn chưa đủ bảo đảm sự cạnh tranh bình đẳng.

- Do sự tác động của cơ chế thị trường làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của trường đại học tự thực, đặc biệt là yếu tố lợi nhuận chi phối trong khi quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước chưa nhất quán và đồng bộ.

CHƯƠNG 4

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỰ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.1 CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.1.1 Chiến lược phát triển hệ thống giáo dục đại học tư thực ở Việt Nam

4.1.1.1 Định hướng phát triển hoạt động giáo dục, đào tạo

4.1.1.2 Phương hướng phát triển đại học tư thực

4.1.2 Kế hoạch phát triển các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội

4.2 YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.2.1 Yêu cầu hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội

4.2.2 Nguyên tắc hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội

4.3 GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.3.1 Nhóm giải pháp cơ chế, chính sách liên quan đến hoàn thiện quản lý tài chính

4.3.1.1 Cơ chế chính sách của Nhà nước

Trong thời kỳ phát triển mới, các cơ chế chính sách của Nhà nước liên quan đến quản lý tài chính tại các trường đại học tư thực cũng cần tiếp tục đổi mới theo hướng:

- Tăng cường hơn nữa quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các trường đại học tư thực trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục đại học và tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế về đào tạo đại học.

- Nhà nước vẫn thừa nhận, khuyến khích, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục đại học tư thực vì lợi nhuận phát triển và có chính sách giống như chính sách đối với doanh nghiệp.

- Đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ và thống nhất về các cơ chế, chính sách phát triển trường đại học tư thực trong hệ thống giáo dục đại học.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc ban hành các cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động và quản lý tài chính đối với các trường đại học tư thực.

- Xây dựng cơ chế, chính sách trình Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép các Trường đại học xét phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư đối với giảng viên cơ hữu có trình độ Tiến sỹ; Phong tặng Nhà giáo ưu tú, Nhà giáo nhân dân,...cho các nhà giáo của Trường theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà nước cần ban hành cơ chế chính sách để thực hiện vai trò là người đặt hàng mua dịch vụ đối với những lĩnh vực đào tạo Nhà nước cần.

4.3.1.2 Các quy định, quy chế của các trường đại học tư thục

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội cần quan tâm xây dựng các chính sách, biện pháp hợp lý, coi việc phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên là khâu then chốt, điều kiện hàng đầu đảm bảo cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

- Trên cơ sở các cơ chế, chính sách của Nhà nước, trường đại học tư thục cần sửa đổi, bổ sung các quy chế chi tiêu nội bộ đối với việc phân phối kết quả tài chính gắn sự phân phối kết quả tài chính với sự cống hiến của các thành viên, các đơn vị trong nhà trường và hướng vào sự phát triển bền vững lâu dài của nhà trường.

- Xây dựng và hoàn thiện một số chính sách khoán và giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị có quy mô lớn trong các trường đại học tư thục.

- Việc đánh giá hiệu quả tài chính của các trường đại học tư thục khá phức tạp bởi những nhà quản lý phải luôn ý thức được rằng đơn vị mình không chỉ đánh giá đơn thuần dựa trên các tiêu chí thương mại mà phải gắn với bản chất của hoạt động học thuật, cũng như trách nhiệm với xã hội và vai trò dịch vụ công mà các trường phải đảm nhận.

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội có thể xây dựng cơ chế phối hợp giữa trường đại học và viện nghiên cứu nhà nước trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các viện hàn lâm để tận dụng thế mạnh về con người, trang thiết bị.

- Các trường đại học tư thục cần tuyên truyền lòng ghép các nội dung về tầm quan trọng của công tác lập dự toán thu-chi đối với hoàn thiện quản lý tài chính của đơn vị, đây là khâu quan trọng để xác định vai trò của mỗi cá nhân trong tổ chức có trách nhiệm trong việc đóng góp công sức của mình vào việc phát triển chung của nhà trường.

4.3.2. Nhóm giải pháp tăng cường nguồn lực tài chính cho trường đại học tư thục

4.3.2.1 Thực hiện chính sách huy động các nguồn lực tài chính

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội phải tính toán được mức học phí sao cho không được vượt khả năng chi trả thu nhập trung bình của người dân.

- Huy động các nguồn tài chính. Nguồn lực tài chính của các cơ sở đại học tư thục là yếu tố hết sức quan trọng, là điều kiện không thể thiếu được trong quá trình cải cách đổi mới hoạt động của nhà trường. Mục tiêu đặt ra đối với các trường là đa dạng hóa, các nguồn lực, các kênh và cách thức huy động, đặc biệt chú trọng đến việc huy động nguồn lực tài chính từ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội cần thực hiện đa dạng hóa các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, các hoạt động dịch vụ đào tạo bằng cách hợp tác giữa Trường Đại học với doanh nghiệp

- Người sử dụng các sản phẩm đào tạo và dịch vụ của Nhà trường.

- Để có nguồn lực phát triển, các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội có nhiều phương pháp để tăng nguồn thu, không chỉ riêng học phí mà là tăng nguồn thu từ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

4.3.2.2 Tăng cường liên danh, liên kết với các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục trong, ngoài nước để huy động nguồn lực tài chính

- Trong bối cảnh mới, các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội và các doanh nghiệp đều nhận thức về trách nhiệm đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hợp tác quốc tế.

- Phát triển các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, gắn khoa học với đào tạo và thực tế sản xuất theo nhu cầu của xã hội.

- Các trường cần thay đổi quan điểm trong việc cung cấp dịch vụ, tổ chức đầu thầu rộng rãi, lựa chọn những người có khả năng cung cấp dịch vụ tốt nhất, thực hiện khoán kinh phí theo nguyên tắc lấy thu bù chi, từ đó mang lại thêm nguồn thu cho Nhà trường.

- Các trường cần chủ động thu hút nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài. Hiện nay, nhiều trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội đã tiến hành một số chương trình đào tạo liên kết với nước ngoài ở bậc đại học và cao học.

- Tăng cường sự liên kết chặt chẽ giữa các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội và doanh nghiệp được xem là một điều kiện đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của cả hai phía trong nền kinh tế cạnh tranh toàn cầu ngày nay.

4.3.3. Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học

4.3.3.1 Đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội phải thay đổi triết lý giáo dục đại học.

- Nâng cao nhận thức của các lực lượng giáo dục trong trường đại học tư thục về chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng.

- Khi xây dựng và triển khai chương trình đào tạo cần có sự tham gia sâu của đơn vị sử dụng lao động trong quá trình đào tạo.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đào tạo nghề nghiệp cho đội ngũ giảng viên.

- Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, để xây dựng được đội ngũ cán bộ giảng viên đáp ứng yêu cầu của cải cách giáo dục.

- Tình hình đất nước hiện nay, dưới sự tác động của nền kinh tế thị trường, đội ngũ cán bộ giảng viên chịu tác động cả mặt tốt và mặt xấu của nó.

4.3.3.2. *Đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học*

- Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên, sinh viên và các đơn vị trực thuộc cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò và lợi ích của hoạt động NCKH đối với trường đại học tư thục.

- Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn bồi dưỡng về kỹ năng và phương pháp nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giảng viên, sinh viên.

- Hàng năm, các trường đại học tư thục cần dành một khoản kinh phí thích đáng cho nghiên cứu khoa học (khoảng 2% tổng thu) để khuyến khích cán bộ, giảng viên, sinh viên đăng ký các đề tài theo yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới cơ chế, thể chế và xây dựng văn hoá tổ chức, biết học hỏi, tăng cường cải thiện môi trường hoạt động, xây dựng các nguồn lực để tăng cường tiềm năng nghiên cứu khoa học.

4.3.3.4. *Hoàn thiện công tác quản lý nhà trường*

- Lãnh đạo các trường đại học tư thục cần tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và khuyến khích cán bộ giảng viên nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Các trường đại học tư thục cần tổ chức thường xuyên hơn nữa các buổi sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ hàng tháng, tổ chức các buổi tọa đàm, sinh hoạt khoa học để cán bộ giảng viên phát huy trí tuệ của mình, trao đổi học tập lẫn nhau để làm giàu thêm tri thức của mình.

- Các trường cần đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện tốt các chính sách đối với đội ngũ cán bộ giảng viên.

- Thực hành tốt tinh thần dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, giữ gìn môi trường nhà trường luôn trong sạch, lành mạnh với những giá trị khoa học, nhân văn, tiên bộ, vì sự phát triển toàn diện con người.

- Xác định đúng vị trí, thẩm quyền của các cơ quan chỉ đạo, điều hành nhà Trường theo đúng Quy chế về tổ chức và hoạt động.

4.3.4. Giải pháp về sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, tiết kiệm

4.3.4.1 Phân phối kết quả tài chính công bằng, công khai, minh bạch

- Vấn đề mà các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội phải đặc biệt lưu tâm đó là cần tối ưu hóa chi phí.

- Các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội cần hoàn thiện và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo tính công khai minh bạch, dân chủ, đảm bảo vai trò kiểm soát của Ban thanh tra nhân dân trong nhà trường.

- Các trường tự thiết lập mô hình ngân sách cho riêng mình, trong đó nên dựa trên cơ sở chức năng và chi phí của từng đơn vị hoạt động để lập ngân sách và phân bổ, không nên tính toán theo nguồn thu tính trên mỗi sinh viên.

- Phần quan trọng của thiết kế ngân sách của nhà trường đó là phải lượng hóa mục tiêu tuyển sinh viên, cụ thể số lượng sinh viên đào tạo chuyên ngành, số lượng học viên các khóa ngắn hạn, tổng số đối tượng người học và mục tiêu giảm thiểu chi phí trên một sinh viên và tính toán lợi nhuận trên mỗi sinh viên.

4.3.4.2 Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán sử dụng nguồn lực tài chính

- Ban giám hiệu các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội phải luôn coi trọng hoạt động tự kiểm tra tại cơ quan, đơn vị mình, gương mẫu chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

- Nâng cao vai trò của việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động và quản lý tài chính.

- Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán phải được lập kế hoạch và tiến hành theo đúng trình tự quy định, có các bước công việc và phương pháp thực hiện riêng biệt đảm bảo tính phù hợp trong các hoàn cảnh khác nhau.

- Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán phải đảm bảo tính liên tục, thường xuyên, không được tạo nên sự gò ép, căng thẳng.

- Các trường đại học tư thục cần đảm bảo mối quan hệ mật thiết giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm toán từ bên ngoài

đơn vị kế toán với bộ phận được giao kiểm tra nội bộ bên trong đơn vị kế toán.

4.3.5 Hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý tài chính

4.3.5.1 Hoàn thiện tổ chức bộ máy làm công tác quản lý tài chính

- Để các đơn vị trong trường đại học tư thực phát huy hết ưu thế chuyên môn, giúp cho việc quản lý được hoàn thiện và hiệu quả, cần có sự nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức bộ máy, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị nhằm đảm bảo chuyên nghiệp hoá, tránh chồng chéo chức năng.

- Thực tiễn hoạt động của các trường đại học tư thực trên địa bàn Hà Nội cho thấy, các trường đang trong quá trình phát triển nhanh chóng về số lượng và đạt chất lượng về công tác đào tạo trong các năm trở lại đây, đồng thời cần phải tinh giản biên chế, điều này đặt ra yêu cầu bộ phận kế hoạch tài chính cần phải sắp xếp gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả hơn nữa trong giai đoạn phát triển công nghệ 4.0 như hiện nay.

- Phòng tài chính-kế toán của trường đại học tư thực phải thực hiện tốt nhiệm vụ của các chức danh.

4.3.5.2 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý tài chính

- Để vận hành tốt các hoạt động của nhà trường, vai trò người đứng đầu rất quan trọng.

- Xây dựng chính sách sử dụng và đãi ngộ đặc biệt đối với bộ phận nhân lực chất lượng cao.

- Hoàn thiện công tác quy hoạch, tuyển dụng nguồn nhân lực. Việc tuyển chọn đội ngũ cán bộ giảng viên là công việc thu hút nguồn nhân lực chất xám phục vụ cho yêu cầu đào tạo của nhà trường với kết quả cao nhất.

- Các trường đại học tư thực phải đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế toán, quản lý tài chính có tinh thần trách nhiệm, chuyên môn cao.

4.3.6 Nâng cao giá trị thương hiệu trong nước và quốc tế của các trường đại học tư thực

- Trước áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt, các trường đại học tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội phải có những bước chuyển mình thích hợp để gia tăng uy tín và thu hút người học.

- Triển khai thực hiện chiến lược phát triển thương hiệu phải căn cứ trên các mục tiêu trọng tâm trong tầm nhìn trong thời gian tới;

- Thực hiện các chiến lược phát triển thương hiệu hình ảnh của nhà trường.

- Triển khai thực hiện định vị thương hiệu.

4.4 ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP

4.4.1 Kiến nghị với Chính phủ, Bộ giáo dục và Đào tạo

Thứ nhất, Nhà nước cần phân biệt rõ trường đại học tư thục vì lợi nhuận và đại học tư thục không vì lợi nhuận để có chính sách, quy định riêng cho từng loại trường này.

Thứ hai, thực hiện phân tầng, xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Chính phủ, không phân biệt công lập hay tư thục.

Thứ ba, đẩy mạnh hợp tác công - tư trong giáo dục đại học để chia sẻ nguồn lực cho phát triển.

Thứ tư, Nhà nước cần xây dựng khung học phí đối với trường đại học tư thục tương ứng với các quy chuẩn nhằm đảm bảo chất lượng và xây dựng chính sách hỗ trợ học phí, đảm bảo các chính sách xã hội đối với sinh viên học tại trường đại học tư thục.

4.4.2 Kiến nghị với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

- Để xây dựng quy hoạch giáo dục Thủ đô Hà Nội cần đánh giá đúng thực trạng hiện nay, nhưng không phải đánh giá thành tích bởi nếu so với nhu cầu phát triển của đất nước thì khoảng cách còn rất xa.

- Việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thủ đô Hà Nội là nhiệm vụ hàng đầu nhằm xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho thủ đô và cho cả nước.

KẾT LUẬN

Luận án đã bám sát mục tiêu, đối tượng nghiên cứu các vấn đề liên quan đến hoàn thiện quản lý tài chính các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể:

Luận án đã tổng quan một số công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài liên quan đến hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của các trường đại học, trong đó có trường đại học tư thục; Hoạt động và quản lý tài chính của các trường đại học tư thục, trong đó có những thuận lợi, khó khăn và trong nước có sự phân biệt với đại học công lập,....

Luận án đã nghiên cứu tổng quan về các trường đại học tư thục bao gồm khái quát về quá trình phát triển các trường đại học tư thục ở nước ta; Vai trò của các trường đại học tư thục đã góp phần đa dạng hoá các loại hình giáo dục và đóng góp đổi mới sáng tạo, cung cấp nguồn nhân lực cho đất nước và nền kinh tế; Khái quát về tài chính và hoàn thiện quản lý tài

chính các trường đại học tư thục; Nội dung và các nhân tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục; Các tiêu chí định tính và định lượng đo lường hoàn thiện quản lý tài chính tại các trường đại học tư thục,... Thông qua việc nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế liên quan đến hoạt động đào tạo và quản lý tài chính các trường đại học, rút ra một số bài học cho các trường đại học tư thục tham khảo trong việc hoàn thiện quản lý tài chính trong thời gian tới.

Luận án phân tích, đánh giá thực trạng về chính sách liên quan đến quản lý tài chính, bao gồm cơ chế chính sách của Nhà nước, các quy định của trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội. Kết quả sử dụng các công cụ quản lý tài chính trong thời gian qua, như: Công tác lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tài chính; Công tác hạch toán, kế toán. Quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính bao gồm các nguồn thu và các khoản chi trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học; Công tác kiểm tra, kiểm soát và công khai minh bạch kết quả tài chính,... Từ thực tế hoạt động có thể thấy, nguồn thu của các trường đại học tư thục có trong thời gian qua tăng trưởng qua các năm và đáp ứng cho nhu cầu chi hoạt động của trường,.... Một số tồn tại, hạn chế về cơ chế, chính sách vẫn còn thiếu bình đẳng giữa các trường đại học công lập và trường đại học tư thục; Quản lý tài chính tại một số trường đại học tư thục còn dễ xảy ra nhiều bất cập trong phân phối các khoản chi và nội dung chi. Công tác hoàn thiện quản lý tài chính chưa cao và chưa đáp ứng được như kỳ vọng của nhà trường,.... Đồng thời tìm ra các nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan dẫn đến các tồn tại, hạn chế.

Luận án làm rõ các quan điểm, định hướng phát triển giáo dục đại học nói chung, đại học tư thục nói riêng, từ phân tích thực tiễn và trên cơ sở các quan điểm của Đảng và Nhà nước về xã hội hóa giáo dục đại học tác giả đã đưa ra các quan điểm của cá nhân về phát triển trường đại học tư thục trong giai đoạn tới. Để phát triển hoàn thiện quản lý tài chính các trường đại học tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội thì hệ thống chính sách của Nhà nước có vai trò vô cùng quan trọng, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi khuyến khích trường đại học tư thục có động lực để phát triển. Nhà nước cần hoàn thiện các chính sách về tài chính, chính sách đối với đội ngũ giảng viên, chính sách đảm bảo quyền tự chủ trong hoạt động

đào tạo của các trường đại học tư thục theo nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong cùng hệ thống giáo dục đại học; Đảm bảo tính khả thi, tạo được sự đồng thuận xã hội; Đảm bảo sự công bằng, bình đẳng giữa trường đại học công lập và tư thục, đặc biệt phải đảm bảo hài hòa lợi ích của các đối tượng tham gia phát triển trường đại học tư thục mới khuyến khích và thu hút được nguồn lực tài chính từ các thành phần kinh tế trong xã hội. Thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về tài chính, phát triển đội ngũ nhà giáo, bảo đảm quyền tự chủ của các trường đại học và một số giải pháp có liên quan khác.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. (2024) *Management Capacity and Financial Management of Non-Public Universities*". Bài này thuộc danh mục (2024), 22(2):14741-14748 Q4
2. (2024) *The relationship between financial analysis and business performance at public universities in Vietnam*" Bài này thuộc danh mục VOL. 18 NO. 2 (2024) Q4.
3. (2024) Một số kinh nghiệm quản lý nguồn thu của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội Tạp chí: Quản lý Nhà Nước.
4. (2024) Hoàn thiện cơ chế tự chủ tài chính của các trường đại học tư thục tại TP. Hà Nội. Tạp chí Tài chính kỳ 1 tháng 6 (826)/2024.